

I. PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Trình bày mục tiêu và biện pháp thực hiện "chiến lược toàn cầu" của Mỹ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến những năm 90 của thế kỉ XX.

Câu 2 (4,0 điểm):

Hãy nêu các xu thế phát triển của thế giới ngày nay. Tại sao nói: “Hoà bình, ổn định và hợp tác phát triển” vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với các dân tộc ? Theo em, nhiệm vụ to lớn nhất hiện nay của nhân dân ta là gì ?

II. PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM (14,0 điểm)

Câu 1 (6,0 điểm):

Trình bày tóm tắt những hoạt động của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ năm 1911 đến năm 1930. Theo em, công lao to lớn nhất của Người đối với cách mạng Việt Nam là gì ? Vì sao ?

Câu 2 (5,0 điểm):

Hãy nêu những thắng lợi quân sự có ý nghĩa chiến lược của ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) ? Phân tích một thắng lợi theo em có ý nghĩa quyết định nhất.

Câu 3 (3,0 điểm):

Trình bày nội dung cơ bản và ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương.

-----HẾT-----

Họ và tên thí sinh : Số báo danh

Họ và tên, chữ ký: Giám thị 1:

Giám thị 2:

Câu	Nội dung	Điểm
	I. PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI (6,0 điểm)	
Câu 1. 2,0 điểm	a) Mục tiêu (0,75 điểm) Mĩ đề ra "chiến lược toàn cầu" với mưu đồ bá chủ thế giới nhằm: - Chống phá các nước XHCN; - Đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc, đàn áp phong trào công nhân, phong trào hoà bình dân chủ và tiến bộ thế giới; - Thiết lập sự thống trị trên toàn thế giới.	0,25 0,25 0,25
	b) Biện pháp thực hiện (1,25 điểm) - Tiến hành "viện trợ" để lôi kéo, khống chế các nước nhận viện trợ; - Lập ra các khối quân sự ...; - Chạy đua vũ trang, phát động các cuộc chiến tranh xâm lược... - Nhìn chung "chiến lược toàn cầu" phản cách mạng của Mĩ vấp phải sự phản ứng mạnh mẽ của nhân dân thế giới. Hệ thống thuộc địa của Mĩ bị thất bại ở nhiều nơi như Việt Nam, Lào, Cu Ba. Các nước đồng minh của Mĩ đang vươn lên cạnh tranh. - Tuy nhiên, Mĩ cũng đã thực hiện được một số mưu đồ thúc đẩy sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu.	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
	a) Các xu thế phát triển của thế giới ngày nay. (2,5 điểm) - Xu thế hoà hoãn và hoà dịu trong quan hệ quốc tế. - Một trật tự thế giới mới đang hình thành và ngày càng theo chiều hướng đa cực, nhiều trung tâm. - Dưới tác động to lớn của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, hầu hết các nước đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm. - Ở nhiều khu vực (Châu Phi, Trung Á...) lại xảy ra những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến giữa các phe phái với những hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên, xu thế chung của thế giới ngày nay là hoà bình, ổn định và hợp tác phát triển.	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5
	b) Hoà bình, ổn định và hợp tác phát triển vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với các dân tộc. (1,0 điểm) - Thời cơ: Có điều kiện hội nhập vào nền kinh tế thế giới và khu vực, rút ngắn khoảng cách với các nước phát triển, áp dụng thành tựu khoa học- kĩ thuật vào sản xuất... - Thách thức: Có nguy cơ tụt hậu về kinh tế, đánh mất bản sắc văn hoá dân tộc, âm mưu diễn biến hoà bình, suy thoái đạo đức, ô nhiễm môi trường, bệnh tật, tai nạn giao thông...	0,5 0,5
	c) Nhiệm vụ to lớn nhất của nhân dân ta hiện nay. (0,5 điểm) - Kinh tế: Chớp thời cơ, tập trung sức lực vào phát triển kinh tế, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kĩ thuật....	0,25

	- Văn hoá: Trong quá trình hội nhập luôn đề cao và giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.	0,25
	II. PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM (14,0 điểm)	
Câu 1. 6,0 điểm	a) Tóm tắt hoạt động của Nguyễn Ái Quốc... (5,0 điểm)	
	- Vài nét về tiểu sử và động cơ ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc. Ngày 5/6/1911, bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước... Sau nhiều năm bôn ba qua nhiều nước, Người đã nhận rõ bạn thù ...	0,5
	- Tháng 6-1919, Người gửi bản <i>Yêu sách của nhân dân An Nam</i> đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận các quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam.	0,5
	- Tháng 7-1920, Người đọc <i>Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa</i> của Lê-nin, tìm thấy con đường cứu nước giải phóng dân tộc - con đường cách mạng vô sản.	0,5
	- Tháng 12-1920, Người bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp -> Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động cách mạng của Người từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác – Lê-nin và đi theo con đường cách mạng vô sản, trở thành người Cộng sản đầu tiên của Việt Nam.	0,5
	- Năm 1921, Người cùng một số người yêu nước của các thuộc địa Pháp sáng lập “ <i>Hội liên hiệp thuộc địa</i> ”; Người viết báo “ <i>Người cùng khổ</i> ”; viết bài cho báo <i>Nhân đạo</i> và đặc biệt là <i>Bản án chế độ thực dân Pháp</i> nhằm tố cáo tội ác của thực dân ...và thức tỉnh các dân tộc thuộc địa ...	0,5
	- Tháng 6-1923, Nguyễn Ái Quốc rời Pháp đi Liên Xô dự Hội nghị Quốc tế nông dân...	0,5
	- Năm 1924, người dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần V trình bày tham luận...	0,5
	- Cuối năm 1924, Người về Quảng Châu (Trung Quốc) tập hợp thanh niên yêu nước của VN và lập Hội VN cách mạng Thanh niên (6/1925);	0,5
	- Nguyễn Ái Quốc mở các lớp huấn luyện để đào tạo cán bộ cách mạng. Xuất bản báo Thanh niên (1925) - cơ quan tuyên truyền của Hội, in cuốn “ <i>Đường Cách mạng</i> ”... Hội VN cách mạng Thanh niên hoạt động tạo điều kiện cho phong trào cách mạng VN phát triển ...	0,5
	- Cuối năm 1929, ba tổ chức cộng sản ở VN nối tiếp nhau ra đời và phát triển. Người đã hợp nhất ba tổ chức cộng sản thành lập Đảng cộng sản VN vào đầu năm 1930.	0,5
	b) Công lao to lớn nhất ... (1,0 điểm)	
- Người đã tìm ra được con đường cứu nước đúng đắn cho công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Đó là con đường cách mạng vô sản.	0,5	
- Nhờ tìm được con đường cứu nước đúng đắn, dẫn đến thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930 và dưới sự lãnh đạo của Đảng nhân dân ta đã giành thắng lợi Cách mạng tháng Tám 1945; tiến hành cuộc kháng chiến chống Pháp và kháng chiến chống Mĩ cứu nước thắng lợi.	0,5	
Câu 2. 5,0 điểm	a) Những thắng lợi quân sự (2,0 điểm)	
	- Cuộc chiến đấu 60 ngày đêm của quân dân Hà Nội	0,5
	- Chiến thắng Việt Bắc thu-đông 1947	0,5
	- Chiến thắng Biên giới thu-đông 1950	0,5
	- Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954	0,5
	b) Chiến thắng Điện Biên Phủ (3,0 điểm)	

	<p>- <i>Hoàn cảnh</i> :</p> <p>+ Về phía Pháp: xây dựng ĐBP thành một cứ điểm mạnh với 16.200 quân, 49 cứ điểm, 3 phân khu...</p> <p>+ Về phía ta: Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ nhằm tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Lào... Tích cực chuẩn bị cho chiến dịch...</p> <p>- <i>Diễn biến</i>:</p> <p>Chiến dịch bắt đầu từ 13-3-1954 đến hết 7-5-1954 theo ba đợt:</p> <p>+ Đợt 1: Quân ta nổ súng tiến công tiêu diệt căn cứ Him Lam và toàn bộ phân khu Bắc.</p> <p>+ Đợt 2: Quân ta đồng loạt tấn công các căn cứ ở phía đông phân khu Trung tâm...</p> <p>+ Đợt 3: Quân ta đồng loạt tiến công tiêu diệt các căn cứ còn lại ở phân khu Trung tâm và phân khu Nam; Chiều 7-5-1954 quân ta đánh vào Sở chỉ huy địch, 17 giờ 30 phút, tướng Đờ Ca-xtơ-ri cùng toàn bộ ban tham mưu của địch ra hàng ...</p> <p>- <i>Ý nghĩa</i>:</p> <p>+ Đối với Việt Nam: Đập tan kế hoạch Nava và ý chí xâm lược của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh; tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao tại hội nghị Giơ-ne-vơ giành thắng lợi buộc các nước tham dự Hội nghị phải công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của 3 nước ĐD, kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp...</p> <p>+ Đối với thế giới: Tấn công và làm tan rã hệ thống thuộc địa của CN ĐQ, cổ vũ phong trào GPDT trên TG đặc biệt CM Lào, CPC...</p>	0,25 0,25 0,25 0,5 0,5 0,5 0,5 0,25
Câu 3. 3,0 điểm	<p>a) Nội dung (2,0 điểm)</p> <p>- Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của 3 nước Đông Dương là độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ.</p> <p>- Hai bên tham chiến (lực lượng kháng chiến ở các nước Đông Dương và lực lượng quân xâm lược Pháp) cùng ngừng bắn, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương.</p> <p>- Hai bên tham chiến thực hiện cuộc di chuyển, tập kết quân đội ở hai vùng: Quân đội cách mạng Việt Nam và quân đội xâm lược Pháp tập kết ở hai miền Nam và Bắc, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự tạm thời.</p> <p>- Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước, sẽ tổ chức vào tháng 7-1956 dưới sự kiểm soát của một Ủy ban Quốc tế ...</p> <p>b) Ý nghĩa (1,0 điểm)</p> <p>- Chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và can thiệp Mĩ ở Đông Dương.</p> <p>- Hiệp định là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân các nước Đông Dương và được các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng.</p> <p>- Pháp buộc phải rút hết quân đội về nước; Mĩ thất bại trong âm mưu kéo dài, mở rộng, quốc tế hóa chiến tranh xâm lược Đông Dương; Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, xây dựng CNXH làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.</p>	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,25 0,25
	TỔNG	20,0

-----Hết-----

Chú ý: *Hướng dẫn chấm chỉ nêu những ý cơ bản, nếu học sinh trình bày bằng phương pháp khác, nhưng vẫn đảm bảo những nội dung cơ bản, thì vẫn cho điểm tối đa*

ĐỀ CHÍNH THỨC

A. LỊCH SỬ THẾ GIỚI

Câu 1 (2,0 điểm). Quan hệ Mĩ - Liên Xô trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai có gì khác nhau? Tại sao có sự khác nhau đó?

Câu 2 (4,0 điểm). Nguyên nhân ra đời của tổ chức ASEAN là gì? Tại sao nói sự phát triển của ASEAN được đánh dấu từ Hội nghị cấp cao lần thứ nhất họp tại Bali - Indônêxia tháng 2 năm 1976.

B. LỊCH SỬ VIỆT NAM

Câu 3 (3,0 điểm). Nguyễn Ái Quốc đã có chuyển biến trong nhận thức và hành động cách mạng như thế nào trong năm 1920? Ý nghĩa lớn lao của những chuyển biến đó là gì?

Câu 4 (5,0 điểm). Vì sao ngày 19-12-1946, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh lại quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp?

Câu 5 (6,0 điểm). Đánh giá ý nghĩa của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16, chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 và chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 đối với tiến trình chung của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 -1954).

-----**Hết**-----

Họ và tên thí sinh:.....Số báo danh:.....

I. Hướng dẫn chung

1. Thí sinh trả lời theo cách riêng (về bố cục và câu chữ) nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản như trong Hướng dẫn chấm thì vẫn cho đủ điểm
2. Thí sinh vận dụng được kiến thức cơ bản từ những tài liệu ngoài SGK thì được khuyến khích cho thêm điểm, nhưng không được vượt quá điểm của từng câu và của toàn bài
3. Sau khi cộng điểm toàn bài để điểm lẻ đến 0,25 điểm

II. Hướng dẫn chấm chi tiết

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1	Quan hệ Mĩ - Liên Xô trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai có gì khác nhau? Tại sao lại có sự khác nhau đó?	2,00
	* Quan hệ Mĩ - Liên Xô: Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ và Liên Xô là đồng minh. Sau chiến tranh, Mĩ và Liên Xô nhanh chóng chuyển sang thế đối đầu và đi tới tình trạng “chiến tranh lạnh”.	1,0
	* Giải thích - Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa phát xít là kẻ thù chung của cả Liên Xô và Mĩ nên hai nước buộc phải liên minh với nhau.	0,5
	- Sau chiến tranh, Mĩ và Liên Xô có sự đối lập về mục tiêu và chiến lược: Liên Xô chủ trương duy trì hòa bình và an ninh thế giới, bảo vệ thành quả của CNXH; Mĩ chống phá Liên Xô và các nước XHCN, âm mưu làm bá chủ thế giới. Từ sự đối lập trên, Mĩ và Liên Xô đã nhanh chóng chuyển sang thế đối đầu.	0,5
Câu 2	Nguyên nhân ra đời của tổ chức ASEAN là gì? Tại sao nói: “Sự phát triển của ASEAN được đánh dấu từ Hội nghị cấp cao lần thứ nhất họp tại Bali - Indônêxia tháng 2-1976?”	4,00
	* Nguyên nhân ra đời của tổ chức ASEAN - Sau khi giành được độc lập và đứng trước những yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, nhiều nước Đông Nam Á đã chủ trương thành lập một tổ chức liên minh khu vực nhằm cùng nhau hợp tác, phát triển, đồng thời hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài với khu vực, nhất là khi cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở Đông Dương ngày càng không thuận lợi, khó tránh khỏi thất bại...	2,0
	- Ngày 8-8-1967, Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của các nước Indônêxia, Malaixia, Philippin, Xingapo, Thái Lan.	0,5
	* Hiệp ước Ba li - Indônêxia tháng 2-1976 - Trong bối cảnh lịch sử mới ở Đông Nam Á, Mĩ thất bại hoàn toàn trong cuộc chiến tranh Việt Nam, cách mạng ba nước Đông Dương thắng lợi, tháng 2/1976 ASAEAN họp Hội nghị thượng đỉnh lần thứ I tại Bali (Indônêxia). Các nhà lãnh đạo ASEAN đã ký kết các văn kiện quan trọng Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (Hiệp ước Bali). Hiệp ước đã xác định những xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ của các nước Đông Nam Á như tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước thành viên, hợp tác cùng phát triển.	1,0
- Như vậy, Hội nghị thượng đỉnh Bali đã đặt nền tảng lý luận cho sự hợp tác	0,5	

	ASEAN, hình thành chủ nghĩa khu vực ASEAN; đồng thời củng cố nền tảng pháp lý, cơ cấu tổ chức bảo đảm cho sự hợp tác ASEAN, song cũng mở cửa cho các nước khác trong khu vực tham gia. Sau Hội nghị, mối quan hệ giữa các nước trong ASEAN đã không ngừng phát triển, ngày càng gắn bó hơn, vị thế của ASEAN ngày càng lớn mạnh hơn...	
Câu 3	<i>Nguyễn Ái Quốc đã có chuyển biến trong nhận thức và hành động cách mạng như thế nào trong năm 1920? Ý nghĩa lớn lao của những chuyển biến đó là gì?</i>	3,00
	<p><i>* Những chuyển biến trong nhận thức và hành động của Nguyễn Ái Quốc năm 1920.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước yêu cầu của lịch sử, Nguyễn Ái Quốc đã ra đi tìm đường cứu nước. Từ năm 1911 đến năm 1919, Người đi đến nhiều nước ở khắp các châu lục, làm đủ nhiều nghề để kiếm sống... Quá trình này đã cung cấp cho Nguyễn Ái Quốc nhiều nhận thức quan trọng, làm cơ sở để Người lựa chọn con đường cứu nước sau này. - Tháng 7-1920, Nguyễn Ái Quốc đã đọc <i>Sơ thảo Luận cương của Lê nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa</i>. Luận cương đã giúp Nguyễn Ái Quốc khẳng định con đường giải phóng dân tộc. - Tháng 12-1920, tại Đại hội của Đảng Xã hội Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Sự kiện này đã đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc, từ một người yêu nước trở thành chiến sĩ cộng sản, từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác-Lê nin. <p><i>* Ý nghĩa: Những chuyển biến trong nhận thức và hành động của Nguyễn Ái Quốc năm 1920 đã chứng tỏ Người đã đến được với chủ nghĩa Mác-Lê nin và tìm ra con đường cứu nước đúng đắn đó là con đường <i>Cách mạng vô sản</i>. Từ đó, mở đường giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối của cách mạng Việt Nam.</i></p>	<p>0,5</p> <p>0,75</p> <p>0,75</p> <p>1,0</p>
Câu 4	<i>Vì sao ngày 19-12-1946, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh lại quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp?</i>	5,00
	<p><i>* Sau khi ký Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946, trong khi ta thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản của Hiệp định và Tạm ước thì thực dân Pháp đã bội ước, đẩy mạnh việc chuẩn bị xâm lược nước ta một lần nữa.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ở Nam bộ và Nam Trung bộ, thực dân Pháp tập trung quân tiến công các cơ sở cách mạng, vùng tự do, căn cứ địa của ta. - Ở Bắc bộ, ngày 20/11/1946, thực dân Pháp khiêu khích, tiến công ta ở Hải Phòng và Lạng Sơn. - Ở Hà Nội, từ đầu tháng 12-1946, thực dân Pháp liên tiếp gây ra những cuộc xung đột vũ trang, đốt nhà thông tin ở phố Tràng Tiền, đánh chiếm cơ quan Bộ Tài chính, gây xung đột đổ máu ở cầu Long Biên, tàn sát đồng bào ta ở phố Hàng Bún... <p><i>Trắng trợn hơn, trong các ngày 18 và 19-12-1946, thực dân Pháp gửi tối hậu thư đòi ta phải giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, giao quyền kiểm soát Thủ đô cho quân đội chúng. Nếu yêu cầu đó không được chấp nhận thì chậm nhất là ngày 20-12-1946, quân Pháp sẽ chuyển sang hành động.</i></p> <p><i>* Tình thế khẩn cấp đã buộc Đảng, Chính phủ ta phải có quyết định kịp thời:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày 18 và 19-12-1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp tại làng Vạn Phúc (Hà Đông), quyết định phát động toàn quốc kháng chiến. - Tối 19-12-1946, thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. <p><i>* Như vậy, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc vào ngày 19-12-1946 là xuất phát từ tình hình thực tiễn là khả năng hoà hoãn không còn do hành động gây hấn của thực dân Pháp. Chủ trương đó thể hiện sự sáng suốt, chủ động của ta ngay từ đầu cuộc kháng chiến...</i></p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>1,0</p> <p>1,0</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>

Câu 5	<i>Đánh giá ý nghĩa của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16, chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947, chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 đối với tiến trình chung của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 -1954).</i>	6,00
	<p>* Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày tóm tắt diễn biến... 1,0 - Ý nghĩa: Chiến thắng này đã làm phá sản bước đầu âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của Pháp; tiêu diệt nhiều sinh lực địch, tạo điều kiện cho cả nước đi vào cuộc kháng chiến lâu dài... 1,0 <p>* Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày khái quát âm mưu của Pháp, chủ trương của ta và diễn biến của chiến dịch... 1,0 - Ý nghĩa: Với chiến thắng này ta đã bảo vệ vững chắc căn cứ địa Việt Bắc và cơ quan đầu não kháng chiến, bộ đội chủ lực của ta ngày càng trưởng thành, làm phá sản hoàn toàn âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của Pháp buộc chúng phải bị động chuyển sang đánh lâu dài đối với ta... 1,0 <p>* Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày khái quát kế hoạch của Pháp, chủ trương của ta, diễn biến chiến dịch... 1,0 - Ý nghĩa: Với chiến thắng Biên giới thu - đông 1950, ta đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Rove của Pháp, con đường liên lạc quốc tế của ta với các nước XHCN được khai thông và điều quan trọng nhất là ta đã giành được thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ đẩy thực dân Pháp vào thế phòng ngự, bị động, lúng túng... 1,0 	

-----Hết-----